TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 0236/2024/QĐST-VHNGĐ	*Quận B, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0026/2024TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc "Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đặng Hồng S, sinh năm 1963
- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1964

Cùng địa chỉ: 69 Đường K, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hồng S và bà Nguyễn Thị K thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Đặng Hồng S và bà Nguyễn Thị K xác nhận có 02 người con chung tên Đặng Thị Huyền T, sinh ngày 16/7/1987 và Đặng Hùng A, sinh ngày 21/4/1995, cả hai người con đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Tài sản chung : Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung : Hai bên khai không có.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Hồng S và bà Nguyễn Thị K thuận tình ly hôn.

Giấy công nhận kết hôn số 13, quyển số 01 ngày 22/8/1986 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Ông Đặng Hồng S và bà Nguyễn Thị K có 02 người con chung tên Đặng Thị Huyền T, sinh ngày 16/7/1987 và Đặng Hùng A, sinh ngày 21/4/1995, cả hai người con đều đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung : Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung : Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Đặng Hồng S và bà Nguyễn Thị K chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0029285 ngày 02/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Sơn và bà Khuyến đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- UBND Phường X, quận B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang